

**UBND THÀNH PHỐ GIA NGHĨA**  
**TRƯỜNG THCS NGUYỄN BÌNH KHIÊM**  
**TỔ: TOÁN – LÝ - TIN**

**BÀI ÔN TẬP SỐ 2**  
**MÔN: VẬT LÝ LỚP 9**  
**Năm học 2019 - 2020**

**ÔN TẬP CHƯƠNG I: ĐIỆN HỌC**

**A – TRẮC NGHIỆM :**

**Hãy khoanh tròn câu đúng nhất trong các câu sau:**

**Câu 1:** Biểu thức đúng của định luật Ôm là:

A.  $R = \frac{U}{I}$ .

B.  $I = \frac{U}{R}$ .

C.  $I = \frac{R}{U}$ .

D.  $U = I.R$ .

**Câu 2:** Điện trở  $R = 8\Omega$  mắc vào 2 điểm có hiệu điện thế 12V thì cường độ dòng điện chạy qua điện trở:

A. 96A.

B. 4A.

C. 1,5 A

D.  $\frac{2}{3}$  A.

**Câu 3:** Hai điện trở  $R_1$  và  $R_2$  mắc song song với nhau thì điện trở tương đương của đoạn mạch được tính bằng công thức:

A.  $R_{td} = R_1 + R_2$

B.  $R_{td} = \frac{1}{R_1} + \frac{1}{R_2}$

C.  $R_{td} = \frac{R_1 R_2}{R_1 + R_2}$

D.  $\frac{1}{R_{td}} = \frac{1}{R_1} + \frac{1}{R_2}$

**Câu 4:** Hai dây dẫn đều làm bằng đồng có cùng tiết diện S. Dây thứ nhất có chiều dài 20cm và điện trở 5Ω. Dây thứ hai có điện trở 8Ω. Chiều dài dây thứ hai là:

A. 32cm.

B. 12,5cm.

C. 2cm.

D. 23 cm.

**Câu 5:** Trong các biểu thức sau đây, biểu thức nào là biểu thức của định luật Jun-Lenxơ?

A.  $Q = I.R.t$

B.  $Q = I.R^2.t$

C.  $Q = I^2.R.t$

D.  $Q = I^2.R^2.t$

**Câu 6:** Một bếp điện khi hoạt động bình thường có điện trở  $R=80\Omega$  và cường độ dòng điện qua bếp khi đó là  $I=2,5A$ . Nhiệt lượng mà bếp tỏa ra trong 1 giây là:

A. 200J.

B. 300J.

C. 400J.

D. 500J.

**Câu 7:** Dây dẫn có chiều dài l, tiết diện S và làm bằng chất có điện trở suất  $\rho$ , thì có điện trở R được tính bằng công thức.

A.  $R = \rho \frac{S}{l}$ .

B.  $R = \frac{S}{\rho.l}$ .

B. C.  $R = \frac{l}{\rho.S}$ .

D.  $R = \rho \frac{l}{S}$ .



b. Dịch chuyển con chạy C đến vị trí sao cho  $AC = \frac{1}{2}CB$ . Tính cường độ dòng điện chạy qua ampe kế.

c. Xác định vị trí con chạy C để cường độ dòng điện qua ampe kế là  $\frac{1}{3}A$ . (Dòng điện có chiều chạy từ D tới C)

..... Hết.....

